

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÓC SƠN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 141/2024/HSST
Ngày 26/7/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- ***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Tuyên;
- ***Các Hội thẩm nhân dân:*** Ông Nguyễn Văn Vĩ và bà Nguyễn Thị Hồng
- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Hà Ngân, Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Lập Đức - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 26/7/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 126/2024/TLST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 142/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Lương Như C, sinh năm 2001; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Nơi ĐKKTT và cư trú: Thôn Cốc Lương, xã Tân Hưng, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội; Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không. Con ông: Lương Như Trện (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị Oanh (đã chết); Vợ, con: Chưa; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội từ ngày 21/3/2024 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Nguyễn Hữu T, sinh năm 1997; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Nơi ĐKKTT và cư trú: TDP Đồi, phường Nam Tiến, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không. Con ông: Nguyễn Văn Thả, sinh năm 1963; Con bà: Đặng Thị Định, sinh năm 1972; Vợ, con: Chưa;

Tiền sự: Không

Tiền án 01: Bản án số 179/2019/HSST ngày 20/12/2019 của Toà án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 30 tháng tù nhưng cho hưởng án tra, thời gian thử thách 05 năm về tội: Bắt người trái pháp luật.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội từ ngày 21/3/2024 đến nay, có mặt tại phiên toà.

** Người làm chứng:*

- Ông Nguyễn Bá Quang, sinh năm 1967, vắng mặt

Trú tại: thôn Sông Công, xã Trung Giã, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14h20' ngày 20/03/2024, tổ công tác Công an huyện Sóc Sơn làm nhiệm vụ tại thôn Bình An, xã Trung Giã, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội phát hiện đối tượng Lương Như C, sinh năm 2001 ở thôn Cốc Lương, xã Tân Hưng, huyện Sóc Sơn, Hà Nội đang điều khiển xe mô tô hiệu Dream không có biển kiểm soát thả 01 gói giấy màu trắng xuống vệ đường, nên đã tiến hành kiểm tra. Tại đây, C đã tự giác nhặt gói giấy và giao nộp cho cơ quan Công an. Mở gói giấy ra kiểm tra phát hiện bên trong có 01 túi nilon kích thước khoảng 3x5cm bên trong chứa 03 viên nén màu hồng; 01 túi nilon kích thước khoảng 3x6 cm chứa 01 túi nilon kích thước khoảng 2x2cm bên trong chứa tinh thể màu trắng, C khai nhận là chất ma túy do Nguyễn Hữu T, sinh năm 1997, trú tại: TDP Đồi, phường Nam Tiến, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đưa cho C đang đem đi bán cho đối tượng nghiện. Do vậy, tổ công tác đã dẫn C đến chỉ vị trí C và T giao nhận ma túy nên đã mời T về trụ sở làm việc.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 13h00' ngày 20/3/2024, trong lúc C đang ở phòng trọ tại tổ dân phố Hăng, phường Hồng Tiến, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên thì nhận được cuộc điện thoại từ số 0354672695 của Ngô Quốc Việt, sinh năm 2003, trú tại thôn Ấp Vương, xã Tân Minh, huyện Sóc Sơn, Hà Nội gọi đến cho C số 0866635966 và đặt vấn đề mua 1,5 chỉ ma túy “ke” và 03 viên ma túy “kẹo”, C đồng ý rồi điều khiển xe mô tô không có BKS đi đến phòng trọ của Quan Văn Vi sinh năm: 1994 ở tổ dân phố Cống Thượng, phường Hồng Tiến, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên gặp hỏi Vi “anh có chỗ nào lấy được đồ không thì lấy cho em 1,5 chỉ ma túy “ke” và 03 viên ma túy “kẹo”. Vi nói với C chờ một tí. Sau đó, Vi bảo Nguyễn Hữu T đang ở tại nhà trọ cùng Vi dẫn C xuống khu vực Thanh Xuyên, thành phố Phổ Yên để lấy ma túy, C đồng ý, đi từ trong phòng trọ ra và bảo T chở C đi đến khu vực tổ dân số Thanh Xuyên 5, C đứng chờ ở ngoài ngõ, còn T điều khiển

xe mô tô đi vào trong ngõ. Lúc này, C gọi điện cho Việt nói số tiền bán ma túy là 4.100.000đ và hẹn 10 phút nữa mang “đồ” ra vị trí tại khu vực đầu cầu Đa Phúc, thuộc thôn Bình An, xã Trung Giã, huyện Sóc Sơn. Việt đồng ý, còn T gọi điện cho Vi bảo “em đến rồi”, Vi bảo T đi xuống dốc nhặt bao lì xì giấy màu xanh chứa ma túy. T nhặt bao lì xì và quay lại đưa cho C 01 gói giấy màu trắng bên trong có 01 túi nilon đựng ma túy “ke” và 01 túi nilon đựng ma túy “keo”. C cầm ma túy và vứt lại bao lì xì. Sau đó, C điều khiển xe mô tô đem theo đến khu vực điểm hẹn với Việt để giao nhận thì bị cơ quan công an kiểm tra bắt giữ.

Cơ quan – CSĐT- Công an huyện Sóc Sơn đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lương Như C tại TDP Hắc, phường Hồng Tiến, TP Phổ Yên, kết quả không phát hiện, tạm giữ gi liên quan đến ma túy.

Cơ quan CSĐT – Công an huyện Sóc Sơn tiến hành xét nghiệm nước tiểu đối với C và T. Kết quả: Phản ứng dương tính với ma túy

Tại cơ quan CSĐT- Công an huyện Sóc Sơn, các bị can Lương Như C và Nguyễn Hữu T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

*** Vật chứng thu giữ:** Ngày 20/3/2024, cơ quan điều tra đã tạm giữ của Lương Như C 01 phong bì niêm phong ma túy; 01 xe mô tô Honda Dream không có biển kiểm soát; 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone màu trắng. 01 bao lì xì màu xanh; tạm giữ của Nguyễn Hữu T 01 điện thoại di động kiểu dáng Vivo màu xanh và 01 điện thoại kiểu dáng Iphone màu trắng bị vỡ hình.

Tại bản Kết luận giám định số 2292 ngày 30/3/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận:

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Ketamine, khối lượng: 1.274 gam.

- 03 viên nén màu hồng bên trong 01 túi nilon đều không tìm thấy chất ma túy, tổng khối lượng: 1,681 gam;

Quá trình giám định, Cơ quan giám định đã lấy 0,153 gam ma túy loại Ketamine và 0,826 gam 03 viên nén màu hồng làm mẫu giám định, phần còn lại 1,121 gam chất ma túy gam loại Ketamine và 0,855 gam viên nén màu hồng được niêm phong và hoàn trả cơ quan điều tra để xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với chiếc xe mô tô hiệu Dream không có biển kiểm soát, quá trình điều tra xác định do C mượn của anh Nguyễn Văn Thiệp, sinh năm 1996, trú tại TDP Hắc, phường Hồng Tiến, TP Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Cơ quan điều tra đã xác minh tại công an phường Hồng Tiến, không có con người nào có thông tin như trên. Qua trình điều tra đã trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự

- Công an thành phố Hà Nội giám định số khung, số máy nguyên thủy của chiếc xe trên.

Tại Bản kết luận giám định số 3078 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu Dream không đeo biển kiểm soát:

- Số khung có dấu vết tẩy xóa. Xác định được số khung nguyên thủy của xe là: VLKPCG012L?...? (ký tự ?...? không xác định được).

- Số máy có dấu vết tẩy xóa. Xác định được số máy nguyên thủy của xe là: VLKZS150FMG-2?...? (ký tự ?...? không xác định được).

Toàn bộ số vật chứng trên được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn để xử lý theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Các bị cáo không có khiếu nại gì, đại diện Viện kiểm sát không có ý kiến gì về các hoạt động tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng.

Tại bản cáo trạng số 117/CT-VKS ngày 02/7/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn đã truy tố các bị cáo về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo theo nội dung bản cáo trạng; sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

+ Xử phạt Lương Như C từ 30 đến 36 tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56; khoản 5 Điều 65; Điều 38 Bộ luật hình sự;

+ Xử phạt Nguyễn Hữu T từ 30 đến 36 tháng tù. Tổng hợp hình phạt 30 tháng tù của bản án số 179/2019/HSST ngày 20/12/2019 của Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án từ 60 đến 66 tháng tù.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo.

Về vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong có chữ ký của Lương Như C và những người liên quan; 01 vỏ bao lì xì giấy màu xanh.

+ Tịch thu sung quỹ: 01 xe máy kiểu dáng Dream không mang biển kiểm soát, không xác định được số khung, số máy nguyên thủy; 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone màu trắng (mặt lưng màu hồng) đã qua sử dụng; 01 điện thoại kiểu dáng Iphone 6 màu trắng bị vỡ hình đã qua sử dụng.

+ Trả lại bị cáo Nguyễn Hữu T 01 điện thoại di động kiểu dáng Vivo đã qua sử dụng.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Sóc Sơn, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng; phù hợp với vật chứng thu giữ, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên có đầy đủ cơ sở để xác định: Khoảng 14h20' ngày 20/3/2024, tại thôn Bình An, xã Trung Giã, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội, Lương Như C và Nguyễn Hữu T đã có hành vi tàng trữ trái phép **1.274** gam chất ma túy loại “Ketamine” nhằm mục đích để bán kiếm lời thì bị đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an huyện Sóc Sơn phát hiện bắt giữ người cùng vật chứng.

Ngoài ra, các bị cáo còn có hành vi tàng trữ 03 viên nén màu hồng có tổng khối lượng: 1,681 gam mặc dù khi giám định không tìm thấy chất ma túy nhưng ý thức chủ quan của bị cáo coi đây là ma túy để đem đi bán nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi này.

Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm C sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, tiếp tay cho các đối tượng mua bán ma túy, gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân, là nguyên nhân gây ra nhiều

loại tội phạm, tệ nạn xã hội, đây cũng là nguyên nhân C lây lan căn bệnh HIV-AIDS. Đảng và nhà nước ta đã có nhiều chủ trương C sách, pháp luật để ngăn chặn loại tội phạm này nhưng vẫn ngày càng có chiều hướng gia tăng. Do đó, cần xét xử hành vi của các bị cáo thật nghiêm minh mới có tác dụng răn đe các bị cáo và góp phần vào việc đấu tranh, phòng chống tội phạm, đặc biệt là tội phạm về ma túy.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo C có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo T có 01 tiền án.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo C không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo T phạm tội trong thời gian chưa được xoá án tích nên lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm h Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nhận thức được hành vi sai trái của mình nên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; bị cáo T có ông nội là người có được áp dụng khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên chiếu cố giảm nhẹ cho các bị cáo một phần về hình phạt thể hiện được sự khoan hồng của pháp luật nhà nước ta.

Về tính chất mức độ phạm tội: Bị cáo C là người khởi xướng, bị cáo T tích cực thực hiện hành vi phạm tội. Ngoài ra, bị cáo T thực hiện hành vi phạm tội lần này là phạm tội trong thời gian thử thách nên cần tổng hợp với hình phạt 30 tháng tù của bản án số 179/2019/HSST ngày 20/12/2019 của Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên theo Điều 56 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Căn cứ tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên cần chấp nhận.

Đối với Quan Văn Vi là đối tượng liên quan đến vụ án, quá trình điều tra đã triệu tập nhiều lần, nhưng đến nay vẫn vắng mặt tại địa phương, nên chưa đủ căn cứ để xem xét xử lý theo quy định pháp luật. Ngày 17/6/2024, Cơ quan điều tra đã ra quyết định tách hành vi của Quan Văn Vi để tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ xem xét xử lý sau.

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho T, quá trình điều tra do không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, nên không có căn cứ để xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với Ngô Quốc Việt là đối tượng hỏi mua ma túy của Lương Như C. Sau đó, do không có tiền nên Việt không mua nữa. Do vậy, cơ quan CSĐT - Công an huyện Sóc Sơn chưa có đủ căn cứ xem xét xử lý theo quy định pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, khó khăn về kinh tế nên miễn hình phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp.

[6] Về vật chứng vụ án:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong có chữ ký của Lương Như C và những người liên quan; 01 vỏ bao lì xì giấy màu xanh.

+ Tịch thu sung quỹ: 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone màu trắng (mặt lưng màu hồng) đã qua sử dụng; 01 điện thoại kiểu dáng Iphone 6 màu trắng bị vỡ hình đã qua sử dụng.

+ Trả lại bị cáo Nguyễn Hữu T 01 điện thoại di động kiểu dáng Vivo đã qua sử dụng.

- Đối với chiếc xe mô tô hiệu Dream không có biển kiểm soát, quá trình điều tra xác định do C mượn của anh Nguyễn Văn Thiệp, sinh năm 1996, trú tại TDP Háng, phường Hồng Tiến, TP Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Cơ quan điều tra đã xác minh tại công an phường Hồng Tiến, không có người nào có thông tin như trên. Qua trình điều tra đã trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội giám định số khung, số máy nguyên thủy của chiếc xe trên cho kết quả số khung, số máy đã bị tẩy xóa không xác định được chủ sở hữu nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[7] Các vấn đề khác: Các bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Lương Như C và Nguyễn Hữu T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Lương Như C 32 (ba mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/3/2024.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56; khoản 5 Điều 65; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Nguyễn Hữu T 32 (ba mươi hai) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 30 tháng tù của bản án số 179/2019/HSST ngày 20/12/2019 của Tòa án nhân

dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 05 (năm) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/3/2024, được trừ thời gian tạm giam của bản án số 179/2019/HSST ngày 20/12/2019 của Toà án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên từ ngày 01/8/2019 đến ngày 20/12/2019.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 89; 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong có chữ ký của Lương Như C và những người liên quan; 01 vỏ bao lì xì giấy màu xanh.

+ Tịch thu sung quỹ: 01 xe máy kiểu dáng Dream không mang biển kiểm soát, không xác định được số khung, số máy nguyên thủy; 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone màu trắng (mặt lưng màu hồng) đã qua sử dụng; 01 điện thoại kiểu dáng Iphone 6 màu trắng bị vỡ hình đã qua sử dụng.

+ Trả lại bị cáo Nguyễn Hữu T 01 điện thoại di động kiểu dáng Vivo đã qua sử dụng.

(Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/7/2024 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Sóc Sơn và Chi cục thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn).

4. Về án phí: Áp dụng điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội “*Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án*”: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các điều 331, 332 và 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhân:

- VKSND H.Sóc Sơn;
- VKSND TP.Hà Nội;
- TAND TP.Hà Nội;
- Công an huyện Sóc Sơn;
- Chi cục THADS huyện Sóc Sơn;
- Người tham gia tố tụng
- L- u HS - VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Tuyên